TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HS-ST
Ngày: 18-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Nhật

Ông Đinh Công Khanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Đặng Hoàng Lưu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Ngô Anh T, sinh ngày 13-6-1972 tại Long An. Nơi ĐKHKTT: Ấp B, xã Tân Bình, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An; chỗ ở hiện nay: Ấp 6, xã N, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn T1, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1947; vợ gồm: Nguyễn Thị D, sinh năm 1972 (đã ly hôn năm 2012) và Đinh Thị Ph, sinh năm 1983; có 03 người con, người con lớn nhất sinh năm 1993 và người con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 22/HSPT ngày 20-4-1995, của Tòa án nhân dân tỉnh Long An, xử phạt Ngô Anh T 36 tháng tù về tội "Cướp tài sản công dân".

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02-11-2022 đến ngày 04-11-2022 chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Ông Trần Ngọc V (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại:*

1. Anh Trần Huỳnh Ph1, sinh năm 2001;

2. Em Trần Huỳnh S, sinh năm 2006;

3. Bà Huỳnh Thị H1, sinh năm 1937;

Cùng địa chỉ: Ấp 7, xã N, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Huỳnh Thị H1, *anh Trần Huỳnh* Ph1 *và em Trần Huỳnh* S*:* Bà Trần Thị Ng, sinh năm 1961. Địa chỉ: Ấp 4, xã TT, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Đinh Thị Ph2, sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp 6, xã N, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An (Có mặt).

2. Ông Nguyễn Viết Th2, sinh năm 1979. Địa chỉ: Số 241, đường P, khu phố 9, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An (Có mặt).

3. Anh Trần Huỳnh Ph1, sinh năm 2001;

4. Em Trần Huỳnh S, sinh năm 2006;

5. Bà Huỳnh Thị H1, sinh năm 1937;

Cùng địa chỉ: Ấp 7, xã N, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Huỳnh Thị H1, *anh Trần Huỳnh* Ph1 *và em Trần Huỳnh S:* Bà Trần Thị Ng, sinh năm 1961. Địa chỉ: Ấp 4, xã TT, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An. (Có mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Hoàng Ph2, sinh năm 1968 (Vắng mặt).

2. Ông Lê Minh H4, sinh năm 1966 (Vắng mặt).

3. Ông Trần Văn Kh, sinh năm 1964 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp 7, xã N, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 01-11-2022, Ngô Anh T đi dự tiệc bằng xe mô tô hiệu Yamaha biển số 62P1- 5114, trong cốp xe có cây kéo bằng kim loại màu nâu đen dài 19cm, cán kéo bọc nhựa màu đen rộng 10cm; lưỡi kéo có mũi nhọn dài 7,5cm, chỗ rộng nhất 1,8cm, dày 0,2cm tại thành phố Tân An, tỉnh Long An và có uống bia. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày sau khi dự tiệc xong, T mua 2,5 xị rượu và 01 cái lẩu đem đến tiệm sửa xe 5 Gừng cặp Quốc lộ 1A thuộc ấp 7, xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An do ông Nguyễn Hoàng Ph2 làm chủ để tiếp tục uống rượu. Khi đến nơi, T nhìn thấy có anh

Nguyễn Hoàng Ph2, Trần Ngọc V, Trần Văn Kh, Lê Minh H4, Nguyễn Vĩnh Thiệp, Huỳnh Thanh Vũ đang uống rượu nên T vào cùng uống chung. Đến khoảng 17 giờ thì T và V cự cãi nhau về chuyện V đánh T vào ngày 24-10-2022, thấy vậy anh Vũ bỏ ra về. Đến khoảng 19 giờ chỉ còn T, V, H4, Kh ngồi uống rượu. T và V tiếp tục cãi nhau, T nói với V: "tao là cháu ông chín Hải, mày đừng có ăn hiếp tao, thôi nhậu nhẹt như vậy mà cứ cự cãi, tôi không nhậu nữa" nói xong T bỏ đi ra lấy xe đi về. Trong lúc, T quay đầu và mở cốp xe để lấy khẩu trang thì bị V cầm ghế nhựa đánh liên tiếp, từ phía sau bên phải 02 cái trúng vào đầu, mặt của T. T đưa cánh tay phải lên đỡ làm cái ghế văng rớt xuống đất, do bị đánh nên T dùng tay phải (tay vừa đỡ cái ghế) lấy cây kéo bằng kim loại nằm trong cốp xe, quay người lại đứng đối diện với V đâm 01 cái trúng vào đùi trái V, V dùng tay chụp được cây kéo giằng co với T, T giật được cây kéo và đâm liên tiếp 03 cái trúng vào tay trái của V làm V té xuống nền nhà, đâm xong T bỏ cây kéo vào cốp xe rồi điều khiển xe chạy về nhà và vứt cây kéo lên nóc nhà vệ sinh. Do bị đâm chảy máu nhiều nên anh Trần Ngọc V đã tử vong

Tại Bản kết luận giám định Pháp y về tử thi số: 1034/KL-KTHS ngày 21-11-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận: Nguyên nhân chết của Trần Ngọc V: Mất máu cấp, do bị vết thương hở mặt trước đùi trái làm đứt động – tĩnh mạch đùi.

Tại Bản kết luận giám định Pháp y về hóa pháp số HST 855/ĐC.2022, ngày 10-11-2022, của Trung tâm pháp y thành phố Hồ Chí Minh đối với Trần Ngọc V kết luận: Nồng độ Ethanol trong máu toàn phần: 363,53mg/100ml.

Tại Bản kết luận giám định Pháp y về hóa pháp số HST 856/ĐC.2022, ngày 10-11-2022, của Trung tâm pháp y thành phố Hồ Chí Minh đối với Ngô Anh T kết luận: Nồng độ Ethanol trong máu toàn phần: 184,97mg/100ml.

Tại Bản kết luận giám định số: 6132/KL-KTHS ngày 02-12-2022 của Phân viện KHHS tại TP.Hồ Chí Minh – Bộ Công an, kết luận giám định ADN như sau:

- ADN của Trần Ngọc V có hiện diện trên lưỡi kéo.

- ADN của Ngô Anh T có hiện diện trên cán kéo.

- ADN của Trần Ngọc V có hiện diện trên quần áo của Ngô Anh T.

Tại Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số: 339/TgT.22-PY ngày 02-12-2022 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế Long An đối với Ngô Anh T kết luận như sau: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Ngô Anh T là 03% (Không ba phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định số: 1038/KL-KTHS ngày 15-11-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An đối với chiếc xe mô tô biển số 62P1-5114 kết luận:

- Số khung của chiếc xe mô tô cần giám định nêu trên không phát hiện đục sửa, không phát hiện cắt hàn ghép (số khung nguyên thủy là; RLCN5P1109Y079603).

- Số máy của chiếc xe mô tô cần giám định nêu trên không phát hiện đục sửa, không phát hiện cắt hàn ghép (số máy nguyên thủy là: 5P11-079572)

Về vật chứng thu giữ trong vụ án: 02 mẫu vết màu nâu đỏ nghi máu tại vị trí ký hiệu số 1 và số 4; 02 đôi dép; 01 nón kết; 04 chiếc ghế nhựa màu xanh; 01 cây kéo bằng kim loại màu nâu đen (dài 19cm, cán kéo bọc nhựa màu đen rộng 10cm, lưỡi kéo có mũi nhọn dài 7,5cm, chỗ rộng nhất 1,8cm, dày 0,2cm); 01 áo sơ mi vải ngắn tay màu xanh; 01 quần dài vải màu xanh.

Tại Bản cáo trạng số 18/CT-VKSLA-P2 ngày 06-3-2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, đã truy tố bị cáo Ngô Anh T về tội "Giết người" theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo Ngô Anh T khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Nguyên nhân phạm tội do xuất phát từ việc không kiềm chế được bản thân và đã có uống rượu, nên khi bị cáo đi ra xe để đi về thì bất ngờ từ phía sau bị hại dùng ghế nhựa đánh vào người, trong lúc bị cáo mở cốp xe lấy khẩu trang mang vào, nên bị cáo đã lấy 01 kéo có trong cốp xe đâm lại bị hại, trong đó 01 cái trúng vào đùi trái và 03 cái trúng vào tay trái của bị hại, dẫn đến bị hại chết. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An đã truy tố bị cáo phạm tội "Giết người" là đúng người, đúng tội, không oan cho bị cáo. Bị cáo không khiếu nại gì về các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đối với bị cáo trong giai đoạn điều tra và truy tố vụ án.

- Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại bà Trần Thị Ng trình bày như sau: Khi bị hại V chết đã có 02 người con gồm: Trần Huỳnh Ph1, sinh năm 2001 và Trần Huỳnh S, sinh năm 2006. Vợ đã ly hôn. Ngoài ra, bị hại V còn có mẹ ruột là là Huỳnh Thị H1, sinh năm 1937. Sau khi bị hại V chết, vợ của bị cáo T là bà Đinh Thị Ph2 đã bồi thường tổng các khoản chi phí mai táng và tiền cấp dưỡng, học nghề cho gia đình bị hại với số tiền 124.000.000 đồng, nên về phần trách nhiệm dân sự bà Ng không yêu cầu gì thêm. Về phần trách nhiệm hình sự, gia đình người bị hại có Đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên bà Đinh Thị Ph2 trình bày: Bà Ph2 là vợ của bị cáo T. Đối với số tiền 124.000.000 đồng bà Ph2 thay bị cáo T bồi thường cho đại diện người bị hại, bà Ph2 không yêu cầu xem xét buộc trả lại số tiền trên. Xe mô tô biển số 62P1- 5114 bà Ph2 đã mua lại của ông Nguyễn Viết Th2 và ông Th2 còn đứng tên Giấy đăng ký xe. Xe này, trước đây bà Ph2 giao

cho bị cáo T sử dụng để đi làm. Hiện tại, cơ quan Công an đã giao trả lại xe cho bà Ph1, bà Ph1 không có ý kiến hay yêu cầu gì về xe.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên ông Nguyễn Viết Th2 trình bày: Xe mô tô biển số 62P1- 5114 trước đây thuộc sở hữu của ông Th2, ông Th2 đã bán lại cho bà Ph1 nhưng chưa làm thủ tục theo quy định của pháp luật. Ông Th2 không có ý kiến hay yêu cầu gì về xe.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa, phát biểu luận tội về hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố của Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Anh T phạm tội "Giết người". Áp dụng: Khoản 2 Điều 123; các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Anh T mức án tù từ 08 năm đến 10 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý theo quy định của pháp luật

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không tham gia tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo sớm được về chăm lo cho cha mẹ già và con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Long An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai, quá trình điều tra phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ vào Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét, lời khai nhận của bị cáo Ngô Anh T tại phiên tòa phù hợp với: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều

tra; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ án; Biên bản thu giữ vật chứng; các Kết luận giám định và cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa, xét có đủ cơ sở kết luận rằng: Bị cáo Ngô Anh T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trước đó giữa bị cáo T với bị hại V. Ngày 01-11-2022 tại nhà của ông Nguyễn Hoàng Ph2 thuộc Ấp 7, xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An trong lúc ngồi uống rượu chung với nhau, giữa bị cáo T và bị hại V tiếp tục xảy ra mâu thuẫn qua lời nói, hai bên cãi cọ với nhau. Khoảng 19 giờ cùng ngày, bị cáo T không tiếp tục uống rượu và đi ra nơi để xe mô tô định đi về, khi T mở cốp xe lấy khẩu trang thì bị bị hại V dùng ghế nhựa đánh từ phía sau lên vùng đầu và mặt gây thương tích 3%. Không kiềm chế được từ hành vi của bị hại V, bị cáo T đã lấy cây kéo có sẵn trong cốp xe ra đâm lại bị hại V, 01 cái trúng vào đùi trái và 03 cái trúng vào tay trái dẫn đến bị hại V chết do mất máu cấp. Như vậy, hành vi như trên của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giết người". Tuy nhiên, trong vụ án này người bị hại có một phần lỗi, nên hành vi phạm tội của bị cáo T có khung hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự và được quy định như sau:

"1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a. Giết 02 người trở lên;

b. Giết người dưới 16 tuổi;

…

2. Phạm tội không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 điều này, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm;

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An đã truy tố bị cáo T phạm tội "Giết người" được quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Gây mất mát, đau thương cho gia đình người bị hại. Ngoài ra, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án tương xứng đối với bị cáo, nhằm đạt mục đích răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, cần phải xem xét đến các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ số tiền theo yêu cầu của người đại diện người bị hại để khắc phục hậu quả. Đại diện người bị hại có Đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ông Ngô Văn Luông là ông nội bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì; người bị hại có một phần lỗi. Đây là các tình tiết giảm trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về quyết định hình phạt đối với bị cáo: Xét thấy, bị cáo T có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự nên bị cáo có đủ điều kiện để áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị xử phạt bị cáo.

[7] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo T không liên quan đến nghề nghiệp của bị cáo, nên không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Các bên tự thỏa thuận bồi thường xong, tại phiên tòa đại diện người bị hại, người liên quan không ai yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[9] Về vật chứng:

[9.1] Đối với xe mô tô biển số 62P1- 5114 do ông Nguyễn Viết Th2 đứng tên Giấy đăng ký xe. Qua lời khai của ông Th2 và bà Ph1 tại phiên tòa, có căn cứ xác định ông Th2 đã bán xe trên cho bà Ph1 nhưng bà Ph1 chưa làm thủ tục đứng tên theo quy định của pháp luật. Xét thấy, xe mô tô biển số 62P1- 5114 không có liên quan đến vụ án, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Long An đã giao trả xe lại cho bà Ph1, tại phiên tòa ông Th2, bà Ph1 không có tranh chấp gì, nên không xét đến.

[9.2] Đối với: 02 mẫu vết màu nâu đỏ nghi máu tại vị trí ký hiệu số 1 và số 4; 02 đôi dép; 01 nón kết; 04 chiếc ghế nhựa màu xanh; 01 cây kéo bằng kim loại màu nâu đen (dài 19cm, cán kéo bọc nhựa màu đen rộng 10cm, lưỡi kéo có mũi nhọn dài 7,5cm, chỗ rộng nhất 1,8cm, dày 0,2cm); 01 áo sơ mi vải ngắn tay màu xanh; 01 quần dài vải màu xanh. Tất cả là vật chứng có liên quan đến vụ án, tại phiên tòa không ai yêu cầu nhận lại và các vật chứng này không còn giá

trị sử dụng. Do đó, căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Ngô Anh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Anh T phạm tội "Giết người".

Áp dụng: Khoản 2 Điều 123; Điều 38; Điều 50; các điểm b và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Ngô Anh T 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ và tạm giam 02-11-2022.

Áp dụng: Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo Ngô Anh T 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2021 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy: 02 mẫu vết màu nâu đỏ nghi máu tại vị trí ký hiệu số 1 và số 4; 02 đôi dép; 01 nón kết; 04 chiếc ghế nhựa màu xanh; 01 cây kéo bằng kim loại màu nâu đen (dài 19cm, cán kéo bọc nhựa màu đen rộng 10cm, lưỡi kéo có mũi nhọn dài 7,5cm, chỗ rộng nhất 1,8cm, dày 0,2cm); 01 áo sơ mi vải ngắn tay màu xanh; 01 quần dài vải màu xanh.

(Vật chứng và tài sản được Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số: 78/QĐ-VKSLA-P2 ngày 06-3-2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, biên bản giao nhận vật chứng ngày 07-3-2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Long An).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Ngô Anh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; vắng mặt, có quyền kháng trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết hợp lệ bản án.

5. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- TANDCC tại TPHCM (01);
- VKSNDCC tại TPHCM (01);
- VKSND tỉnh Long An (01);
- Cục THADS tỉnh Long An (01);
- Công an tỉnh Long An (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01);
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thiện Tâm